

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế làm việc của
Ban công tác người cao tuổi tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về Ban Công tác người cao tuổi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ban Công tác người cao tuổi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc kiện toàn Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế, Phó Trưởng ban thường trực Ban Công tác người cao tuổi tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban công tác người cao tuổi tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban công tác người cao tuổi tỉnh.

Điều 3. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các thành viên Ban công tác người cao tuổi tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Y Ngọc*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, PCT TT UBND tỉnh (đ/b);
- Sở Y tế;
- Các cơ quan thành viên Ban Công tác người cao tuổi tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVP UBND tỉnh Trà Thanh Trí;
- Lưu VT, KGVX.NTMD.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc
Y Ngọc

QUY CHẾ

Làm việc của Ban công tác người cao tuổi tỉnh Kon Tum

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 400 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định trách nhiệm, quyền hạn; nguyên tắc, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Kon Tum (*sau đây gọi tắt là Ban công tác*); nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Ban công tác nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm trong lĩnh vực được phân công phụ trách, đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi (*Chương trình*) và các chính sách của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả thành viên Ban công tác; các địa phương và các ban, ngành, đoàn thể, hội có liên quan trong triển khai thực hiện Chương trình và các chính sách của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Công tác làm việc theo nguyên tắc tập thể, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên được pháp luật quy định.

2. Thành viên Ban Công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; đề cao trách nhiệm cá nhân trong hoạt động của Ban công tác và trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được giao, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Công tác đối với các nhiệm vụ được phân công tại Quy chế này.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA BAN CÔNG TÁC VÀ CÁC THÀNH VIÊN BAN BAN CÔNG TÁC

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Công tác

Ban công tác có trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc kiện toàn Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Kon Tum.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng Ban công tác

1. Quyết định và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Công tác theo quy định tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

2. Chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Công tác và cơ quan thường trực Ban Công tác; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban công tác; chỉ đạo thực hiện xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình, tham gia sửa đổi, bổ sung các chủ trương, chính sách liên quan đến người cao tuổi.

3. Triệu tập, chủ trì, kết luận các cuộc họp của Ban công tác; ký các văn bản của Ban công tác; quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban công tác.

4. Ủy quyền cho các Phó Trưởng Ban công tác ký các văn bản liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó trưởng ban Thường trực Ban công tác (*Giám đốc Sở Y tế*)

1. Giúp Trưởng Ban công tác: Chỉ đạo, điều hành, giải quyết những công việc thường xuyên của Ban công tác; thực hiện các nhiệm vụ của Ban Công tác và các công việc đột xuất khác khi được Trưởng Ban công tác ủy quyền.

2. Thay mặt Trưởng Ban công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch về công tác người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

3. Chỉ đạo cơ quan thường trực Ban công tác chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan: Xây dựng và tham mưu các nội dung, kế hoạch công tác người cao tuổi và chương trình hoạt động của Ban công tác; tổ chức thống kê người cao tuổi và tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác người cao tuổi các cấp; tổ chức thực hiện các chính sách chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người cao tuổi, hướng dẫn về kiến thức và các biện pháp tự chăm sóc sức khỏe, luyện tập dưỡng sinh, phòng chống các bệnh thường gặp cho người cao tuổi tại cộng đồng; các bệnh viện ưu tiên người cao tuổi khi đến khám chữa bệnh như bố trí khu vực khám, điều trị dành cho người cao tuổi.

5. Theo dõi nắm bắt tình hình, kịp thời đề xuất với Trưởng Ban công tác những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Ban công tác. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban công tác về những công việc thuộc phạm vi, nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó trưởng Ban công tác (*Chủ tịch Hội người cao tuổi tỉnh*)

1. Chỉ đạo Hội Người cao tuổi cơ sở xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, hoạt động lồng ghép, hoạt động tư vấn phục vụ chăm sóc và phát

huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn tỉnh; giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người cao tuổi.

2. Phối hợp với Phó trưởng Ban thường trực Ban công tác hướng dẫn Hội Người cao tuổi cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động về người cao tuổi ở địa phương.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban công tác phân công, ủy quyền. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban công tác về những công việc thuộc phạm vi, nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của các Ủy viên Ban công tác

1. Nhiệm vụ chung:

a) Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của đơn vị, có trách nhiệm tuyên truyền, vận động, phối hợp tổ chức, triển khai thực hiện công tác về người cao tuổi.

b) Tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Công tác; thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban công tác về những nhiệm vụ được phân công phụ trách.

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác để thực hiện phần việc được giao; đồng thời chịu trách nhiệm theo dõi, đảm bảo thực hiện chương trình kế hoạch đúng định hướng; kịp thời báo cáo khi được Trưởng Ban công tác yêu cầu.

d) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban công tác phân công.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

a) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Phối hợp với Sở Y tế tham mưu, giúp Trưởng Ban Công tác: Điều hành, phối hợp hoạt động của các Ủy viên trong Ban Công tác và chỉ đạo tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Tài chính:

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện chương trình theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm.

- Phối hợp tham mưu thẩm định các dự án, các công trình thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do cấp tỉnh quản lý phục vụ cho công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hằng năm của địa phương.

c) Sở Nội vụ: Phối hợp tổ chức kiện toàn và tạo điều kiện cho Ban công tác hoạt động có hiệu quả; tham mưu, đề xuất chế độ chính sách đối với cán bộ tham gia công tác người cao tuổi phù hợp với từng giai đoạn.

d) Sở Xây dựng: Phối hợp tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát các đơn vị vận tải hành khách trong việc thực hiện miễn, giảm giá vé, phí dịch vụ đối với người cao tuổi theo quy định của pháp luật.

e) Sở Tư Pháp: Phối hợp, tổ chức thực hiện phổ biến pháp luật và trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi theo quy định của pháp luật.

f) Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Hội người cao tuổi tỉnh và các sở, ngành liên quan tham mưu, chỉ đạo việc tổ chức các hoạt động, diễn đàn nhằm tuyên truyền, hướng dẫn và giúp người cao tuổi tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để phục vụ cuộc sống hằng ngày.

g) Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

- Phối hợp hướng dẫn hoạt động của các Câu lạc bộ văn hoá, thể dục - thể thao của người cao tuổi, phối hợp với các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi; hướng dẫn và mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ thể dục, thể thao cho các câu lạc bộ sức khỏe người cao tuổi, hướng dẫn và phối hợp tổ chức hội thao, liên hoan văn nghệ dành cho người cao tuổi. Hướng dẫn các đơn vị quản lý di tích văn hoá, lịch sử, bảo tàng, danh lam thắng cảnh, thể dục, thể thao có bán vé và thu dịch vụ để đảm bảo thực hiện giảm giá vé và phí dịch vụ đối với người cao tuổi theo quy định của pháp luật.

- Lồng ghép các hoạt động của Chương trình này với phong trào "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", phong trào "toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", đồng thời tổ chức các hoạt động truyền thông, sinh hoạt cộng đồng, đối tượng là các gia đình nhằm tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, cộng đồng và toàn thể xã hội về chăm sóc đời sống văn hoá tinh thần cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng kịp thời tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người cao tuổi và công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi ở địa phương; xây dựng chuyên mục; chuyên đề dành riêng cho người cao tuổi và vì người cao tuổi. Chỉ đạo Tạp chí Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về người cao tuổi như cung cấp kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe, thông tin về các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao và du lịch dành cho người cao tuổi.

h) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan, chỉ đạo, tạo điều kiện để người cao tuổi còn đủ sức khỏe tham gia các hoạt động tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

i) Sở Giáo dục và Đào tạo: Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa cộng đồng, nhà trường và gia đình nhằm tuyên truyền, giáo dục truyền thống kính trọng, biết ơn và giúp đỡ người cao tuổi, chăm sóc người cao tuổi cô đơn, không nơi nương tựa, thông qua phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", "mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"...

j) Sở Dân tộc và Tôn giáo: Phối hợp các cơ quan có liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó có người cao tuổi; triển khai lồng ghép việc thực hiện chính sách phát triển kinh tế xã hội vùng dân tộc thiểu số với công tác người cao tuổi.

k) Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh: Phối hợp lồng ghép các hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trong các hoạt động xã hội; trong cuộc vận động “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; tuyên truyền vận động gia đình, xã hội và toàn dân nâng cao trách nhiệm chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách đối với người cao tuổi.

l) Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham gia và phối hợp cơ quan chức năng liên quan gia tổ chức triển khai thực hiện Chương trình, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Phối hợp và vận động cho thành viên của hội tích cực tham gia vào công tác chăm sóc phát huy vai trò của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, BÁO CÁO**

Điều 8. Chế độ hội, họp

1. Trưởng Ban công tác chủ trì các phiên họp thường kỳ, chuyên đề và bất thường để chỉ đạo thực hiện các công việc. Trưởng Ban công tác có thể ủy quyền cho Phó trưởng ban thường trực Ban công tác chủ trì một số phiên họp sau khi thống nhất chỉ đạo về nội dung triển khai.

2. Định kỳ 6 tháng và 1 năm, Ban công tác tổ chức họp để kiểm điểm, đánh giá các hoạt động, công việc thực hiện và triển khai kế hoạch công tác cho thời gian, giai đoạn tiếp theo; các phiên họp phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian, địa điểm và tài liệu gửi cho các Ủy viên Ban công tác trước 03 ngày làm việc. Trong trường hợp không thể tổ chức họp, Trưởng Ban công tác hoặc Phó Trưởng ban thường trực Ban công tác gửi văn bản lấy ý kiến trực tiếp từng Ủy viên để tổng hợp và quyết định vấn đề theo ý kiến đa số.

3. Các Ủy viên có trách nhiệm sắp xếp thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban công tác; trường hợp các Ủy viên không dự họp được phải Ủy quyền bằng văn bản cho cán bộ cấp phòng dự họp thay.

4. Khi Ủy viên Ban công tác có ý kiến đề xuất liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban công tác; tùy theo tính chất công việc, cơ quan Thường trực Ban công tác có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo Trưởng Ban công tác xem xét, quyết định. Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của tập thể Ban công tác, thì cơ quan thường trực Ban công tác có trách nhiệm tham mưu tổ chức họp để lấy ý kiến các ủy viên trong Ban công tác.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo.

1. Các Ủy viên của Ban công tác ngoài việc tham gia chỉ đạo, thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm còn có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Kế hoạch Ủy ban nhân

dân tỉnh giao theo định kỳ; báo cáo kết quả thực hiện các nội dung, mục tiêu liên quan trong công tác chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi gửi về Sở Y tế (*cơ quan thường trực*), trước ngày 15 tháng 5 (báo cáo 6 tháng), trước ngày 15 tháng 11 (*báo cáo năm*) và đột xuất (*khi có yêu cầu*) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế.

2. Định kỳ hằng năm, Ban công tác tổ chức các đợt kiểm tra để đánh giá kết quả về thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến người cao tuổi. Kế hoạch kiểm tra sẽ được thông báo cho thành viên, đơn vị có liên quan; sau đợt kiểm tra, cơ quan thường trực sẽ tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban công tác được ngân sách Nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Sở Y tế (*cơ quan thường trực Ban công tác*).

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Khen thưởng, kỷ luật

1. Hằng năm, Ban công tác xét, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp, triển khai thực hiện Chương trình và các chính sách của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Các vi phạm Quy chế này, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban, các Phó trưởng Ban và các Ủy viên Ban công tác có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Cơ quan Thường trực Ban công tác chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc các cơ quan, đơn vị thành viên Ban công tác phản ánh kịp thời về Sở Y tế (*cơ quan thường trực Ban công tác*) để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp./